

PHỤ LỤC
Quy định nội dung và mức chi tiền công thực hiện các nhiệm vụ thi
tại các kỳ thi, cuộc thi, hội thi
(Kèm theo Nghị quyết số /2025/NQ-HĐND ngày tháng năm 2025
của Hội đồng nhân dân thành phố Hải Phòng)

1. Nội dung và mức chi tiền công thực hiện các nhiệm vụ thi tại các kỳ thi quy định tại điểm a khoản 1 Điều 1 Nghị quyết này:

Stt	Nội dung	Đơn vị tính	Mức chi (1.000 đồng)
A	CHI CHO CÔNG TÁC RA ĐỀ THI		
I	Xây dựng ngân hàng câu hỏi thi (bao gồm cả câu hỏi trắc nghiệm và tự luận)		
1	Chi tiền công thuê chuyên gia định cỡ câu trắc nghiệm		
	- Chủ trì	Người/ngày	940
	- Các thành viên	Người/ngày	630
2	Chi tiền công xây dựng và phê duyệt ma trận đề thi và bản đặc tả đề thi		
	- Chủ trì	Người/ngày	940
	- Các thành viên	Người/ngày	630
3	Chi tiền công soạn thảo câu hỏi thô	Câu	56
4	Chi tiền công rà soát, chọn lọc, thẩm định và biên tập câu hỏi	Câu	48
5	Chi tiền công chỉnh sửa câu hỏi sau thử nghiệm	Câu	40
6	Chi tiền công chỉnh sửa lại các câu hỏi sau khi thử nghiệm đề thi	Câu	28
7	Chi tiền công rà soát, lựa chọn và nhập các câu hỏi vào ngân hàng câu hỏi thi theo hướng chuẩn hóa (được quản lý trên phần mềm máy tính)	Câu	8
II	Ra đề thi		
1	Chi tiền công xây dựng và phê duyệt ma trận đề thi và bản đặc tả đề thi		
	- Chủ trì	Người/ngày	940
	- Các thành viên	Người/ngày	630
2	Chi tiền công ra đề đề xuất đối với đề thi tự luận (áp dụng cho các môn thi không có ngân hàng câu hỏi thi)		
	Thi chọn học sinh giỏi và môn thi chuyên vào lớp 10 THPT chuyên	Đề	940
	Thi tuyển sinh vào lớp 10 THPT đại trà	Đề	570
3	Chi tiền công ra đề thi chính thức và dự bị có kèm theo đáp án, biểu điểm		
	Thi chọn học sinh giỏi và môn thi chuyên vào lớp 10 THPT chuyên	Người/ngày	1.150
	Thi tuyển sinh vào lớp 10 THPT đại trà		

	- Đề trắc nghiệm	Người/ngày	940
	- Đề tự luận	Người/ngày	940
4	Chi tiền công cho các chức danh là thành viên Hội đồng/Ban ra đề thi		
	- Chủ tịch Hội đồng	Người/ngày	940
	- Phó Chủ tịch Hội đồng	Người/ngày	710
	- Ủy viên, Thư ký, Bảo vệ vòng trong (24/24h)	Người/ngày	550
	- Ủy viên, phục vụ, Công an, Bảo vệ vòng ngoài	Người/ngày	310
5	Chi tiền công cho các chức danh là thành viên Hội đồng/Ban in sao đề		
	- Chủ tịch Hội đồng/Trưởng Ban in sao đề	Người/ngày	940
	- Phó Chủ tịch Hội đồng/Phó Trưởng Ban in sao đề	Người/ngày	710
	- Ủy viên, Thư ký, Công an, Bảo vệ, Nhân viên phục vụ làm việc cách ly	Người/ngày	550
	- Nhân viên phục vụ, Công an, Bảo vệ vòng ngoài	Người/ngày	310
	- Trưởng Ban/ Tổ trưởng vận chuyển đề thi	Người/ngày	940
	- Thành viên bộ phận vận chuyển đề thi	Người/ngày	310
B	CHI CHO CÔNG TÁC TỔ CHỨC THI VÀ CHẤM THI		
I	Tổ chức thi		
1	Chi tiền công cho các chức danh là thành viên Ban chỉ đạo thi		
	- Trưởng ban	Người/ngày	940
	- Phó Trưởng ban	Người/ngày	710
	- Ủy viên	Người/ngày	550
	- Thư ký	Người/ngày	550
2	Chi tiền công cho các chức danh là thành viên Hội đồng thi		
	- Trưởng ban	Người/ngày	940
	- Phó Trưởng ban	Người/ngày	710
	- Ủy viên	Người/ngày	550
	- Thư ký	Người/ngày	550
3	Chi tiền công cho các chức danh là thành viên Ban Thư ký		
	- Trưởng ban	Người/ngày	940
	- Phó Trưởng ban	Người/ngày	710
	- Ủy viên	Người/ngày	550
4	Chi tiền công cho các chức danh là thành viên Hội đồng/Ban coi thi		
	- Chủ tịch Hội đồng/Trưởng Ban	Người/ngày	940
	- Phó Chủ tịch Hội đồng/Phó Trưởng Ban	Người/ngày	710
	- Ủy viên, Thư ký, Giám thị	Người/ngày	550

	- Công an, Bảo vệ, Nhân viên phục vụ và thành viên bộ phận kiểm tra lập danh sách thi	Người/ngày	310
5	Chi tiền công cho các chức danh là thành viên Ban/Tổ làm phách		
	- Trưởng Ban	Người/ngày	940
	- Phó Trưởng Ban	Người/ngày	710
	- Ủy viên, Thư ký, Công an, Bảo vệ, Nhân viên phục vụ làm việc cách ly	Người/ngày	550
	- Nhân viên phục vụ, Công an, Bảo vệ vòng ngoài	Người/ngày	310
II	Chấm thi		
1	Chi tiền công cho các chức danh là thành viên Hội đồng/Ban chấm thi (bao gồm cả Ban chấm phúc khảo, Ban chấm thẩm định bài thi)		
	- Chủ tịch Hội đồng/Trưởng Ban	Người/ngày	940
	- Phó Chủ tịch Hội đồng/Phó Trưởng Ban	Người/ngày	710
	- Ủy viên, Thư ký, Kỹ thuật viên	Người/ngày	550
	- Nhân viên phục vụ, Công an, Bảo vệ	Người/ngày	310
2	Chi tiền công chấm bài thi (bao gồm cả chấm phúc khảo, chấm thẩm định bài thi)		
2.1	Chấm bài thi tự luận		
	- Thi tốt nghiệp THPT	Người/ngày	940
	- Thi tuyển sinh vào lớp 10 THPT đại trà	Người/ngày	940
	- Thi chọn học sinh giỏi và môn thi chuyên vào lớp 10 THPT chuyên	Người/ngày	940
2	Chấm bài thi trắc nghiệm	Người/ngày	940
III	Chi tiền công cho các thành viên làm công tác thanh tra		
1	Trưởng đoàn thanh tra	Người/ngày	940
2	Thành viên Đoàn thanh tra	Người/ngày	550
3	Thanh tra viên độc lập	Người/ngày	710

2. Nội dung và mức chi tiền công quy định đối với các kỳ thi, cuộc thi, hội thi quy định tại điểm b khoản 1 Điều 1 Nghị quyết này:

a) Nội dung chi: thực hiện theo mục 1 Phụ lục này.

b) Mức chi: tối đa bằng 50% mức chi quy định tại mục 1 Phụ lục này.